

Bản án số: **139/2018/HSST**

Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Bá Huynh

2. Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm: Ông Lê Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2018, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 126/2018/HSST, ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kiều Văn T**, sinh ngày 03/4/1997; NKTT: Thôn Đồng Kho, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: phụ xe Công ty TNHH và du lịch Thao Thuyết; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Kiều Văn Tri, sinh năm 1976, con bà: Kiều Thị Ván, sinh năm 1974; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. **Tiền án, tiền sự:** Chưa. Danh chỉ bản số 162, lập ngày 10/01/2018 tại an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2018. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 14/01/2018. Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Trần Ngọc Tuấn, sinh năm 1989. HKTT: Xóm 3 Thanh Nga, xã Phú Thúc, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam – Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2018, qua mạng Internet T thấy tài khoản Facebook mang tên «Tuân Nail» có số điện thoại 0917556004 của anh Trần Ngọc Tuân có liên kết với tài khoản Email : tuanha 061089@ gmail.com nên T nhập mật khẩu «tuanha061089» thì đăng nhập được, T chọn mục quên mật khẩu để hệ thống Facebook gửi mật khẩu mới về địa chỉ email «tuanha061089@gmail.com». T đăng nhập thành công vào Facebook «Tuân Nail» và thay đổi mật khẩu mới là «03041991» và đổi tên nick thành «Nguyễn Văn Tuân» và chiếm quyền sử dụng tài khoản trên. Sau khi chiếm tài khoản facebook của anh Trần Ngọc Tuân, T sử dụng Facebook đánh cắp được nhắn tin vào Facebook khác của anh Tuân có tên «Trần Văn Biên» yêu cầu anh Tuân phải đưa cho T số tiền là 1.000.000 đồng, nếu không sẽ bị chiếm tài khoản Facebook. Do trong tài khoản Facebook cá nhân của anh Tuân có nhiều thông tin đời tư cá nhân và công việc của anh Tuân nên ngày 02/1/2018, anh Tuân buộc phải đồng ý trả trước cho T số tiền 800.000 đồng bằng cách gửi 08 thẻ cào điện thoại, mỗi thẻ mệnh giá 100.000đồng, số tiền 200.000 đồng còn lại sẽ trả nốt khi nhận lại được tài khoản. T đã sử dụng số thẻ trên để nạp tiền chơi game online hết và không gửi mã cho anh Tuân lấy lại Facebook.

Cùng ngày tài khoản Facebook T đánh cắp được bị khóa tài khoản. Ngày 03/1/2018, T tiếp tục liên lạc với anh Tuân buộc anh Tuân phải trả cho T số tiền 1.200.000 đồng thì T mới trả lại tài khoản facebook cho anh Tuân. Anh Tuân đồng ý, sau đó T gửi mật khẩu Facebook để anh Tuân đăng nhập lấy lại tài khoản Facebook của mình.

Khoảng 16 giờ ngày 04/01/2018, tại bến xe Mỹ Đình thuộc địa bàn phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, khi T đến nhận số tiền 1.200.000đồng của anh Lê Công Thành do Tuân nhờ đưa thì bị anh Thành và anh Tuân giữ lại đưa về trụ sở Công an phường Mỹ Đình 2 trình báo.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Kiều Văn T: 01 điện thoại Iphone 6 màu xám bị vỡ màn hình; 01 điện thoại Nokia 1280; 6.300.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS 29V5-318.86;
- Thu giữ của anh Lê Công Thành: 1.200.000 đồng;
- Thu giữ của anh Trần Ngọc Tuân: 64 tờ giấy A4 in nội dung tin nhắn của anh Tuân và T.

Tại Cơ quan điều tra, Kiều Văn T khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và khai: Bằng thủ đoạn tương tự, T đã chiếm được tài khoản Facebook của 8 người, buộc 03 chủ tài khoản Facebook phải chuyển cho T số tiền quy đổi ra thẻ nạp điện thoại Viettel tương ứng là 300.000 đồng; 400.000đồng và 500.000đồng nhưng T không nhớ rõ, không biết nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã đăng báo nhưng không xác định làm rõ được chủ tài khoản các facebook nêu trên. Ngoài ra, Kiều Văn T còn khai đối tượng Nguyễn Văn Anh sinh năm: 1998 và Đặng Quang Khang sinh năm: 1998 cũng thực hiện hành vi tương tự giống T nhưng không cùng làm với T mà thực hiện riêng lẻ. Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc nhưng hiện Nguyễn Văn Anh và Đặng Quang Khang vắng mặt tại địa phương. Do đó ngày 01/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra quyết định tách phần tài liệu có liên quan đến các chủ sở hữu tài khoản facebook chưa xác định được cùng hành vi của đối tượng Nguyễn Văn Anh và Đặng Quang Khang để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Ngày 29/01/2018, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe máy Honda Wave anpha BKS 29V5 – 318.86 cho ông Kiều Văn Tri và trao trả số tiền 6.300.000 đồng cho chị Kiều Thị Như Vân là chủ sở hữu hợp pháp của số tài sản nêu trên. Ngày 31/1/2018 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền: 1.200.000 đồng cho anh Trần Ngọc Tuấn.

Về dân sự: anh Trần Ngọc Tuấn không có yêu cầu gì về dân sự và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho Kiều Văn T.

Lời khai nhận tội của Kiều Văn T phù hợp lời khai bị hại, phù hợp với lời khai anh Lê Công Thành, phù hợp với tang vật đã thu giữ và tài liệu điều tra khác.

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKSNTL ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Kiều Văn T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử Huy chương kháng chiến, Huân chương chiến sĩ vẻ vang của Kiều Văn Viễn là ông ngoại bị cáo và Huy chương kháng chiến ông Kiều Văn Thái, bà Kiều Thị Két là ông, bà nội Kiều Văn T, bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được ở với gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Kiều Văn T từ 18 đến 21 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu xám bị vỡ màn hình, 01 điện thoại Nokia 1280 bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Từ ngày 01/01/2018 và khoảng 16 giờ ngày 04/01/2018, tại khu vực bến xe Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Kiều Văn T có hành vi chiếm tài khoản mạng xã hội Facebook mang tên “Tuân Nail” của anh Trần Ngọc Tuân để dùng thủ đoạn đe dọa, uy hiếp tinh thần buộc anh T phải trả tiền để lấy lại tài khoản, qua đó đã chiếm đoạt của anh Tuân số tiền 800.000đ bằng thẻ nạp điện thoại và 1.200.000đ. Tổng số tiền T chiếm đoạt là 2.000.000đ.

Tang vật đã thu hồi trả bị hại 1.200.000 đồng, bị cáo T đã bồi thường cho bị hại 800.000đ. Người bị hại anh Trần Ngọc Tuân đã nhận đủ không có yêu cầu bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Kiều Văn T.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, phạm tội hai lần, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt là: 2.000.000 đồng, bị cáo

phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ được hành vi của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo nộp các Huân, Huy chương của ông, bà nội ngoại của bị cáo. Đây không được coi là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x Điều 51. Bị cáo nhân thân chưa tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T thực hiện hành vi chiếm đoạt 800.000đ ngày 02/01/2018 và ngày 04/01/2018 chiếm đoạt 1.200.000đ. Bị cáo phạm tội 02 lần được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, người bị hại đã nhận lại tài sản. Đây là loại tội phạm sử dụng công nghệ cao để cưỡng đoạt tài sản nên cần phải xử mức án nghiêm. Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành một công dân biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản không có yêu cầu gì về dân sự, vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo sử dụng hai điện thoại di động làm phương tiện phạm tội nên tịch thu xung quỹ Nhà nước gồm : 01 điện thoại Iphone 6 màu xám bị vỡ màn hình và 01 điện thoại Nokia 1280 theo biên bản bàn giao vật chứng số 133 ngày 11/5/2018.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Kiều Văn T từ đến 18 tháng đến 21 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn T phạm tội: “ *Cưỡng đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Kiều Văn T 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo T được trừ thời gian tạm giữ là 10 ngày (từ ngày 04/01/2018 đến ngày 14/01/2018)

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6 màu xám bị vỡ màn hình và 01 điện thoại Nokia 1280 theo biên bản bàn giao vật chứng số 133 ngày 11/5/2018.

Về án phí: Bị cáo Kiều Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người liên quan;
- TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- VKSND thành phố Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội
- Công an quận Nam Từ Liêm
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền

